

Số: 87 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 19 tháng 3 năm 2020

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**  
**Về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn**  
**thành phố Hải Phòng**

Thực hiện Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch hành động về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân về tác hại và những ảnh hưởng ô nhiễm môi trường do rác thải nhựa gây ra. Từ đó đưa ra các chính sách và giải pháp hiệu quả, cam kết mạnh mẽ, hành động cụ thể nhằm thay đổi hành vi, thói quen của người dân trong việc sử dụng sản phẩm nhựa, đặc biệt là sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy.

- Phát huy, tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong việc thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý rác thải từ sản phẩm nhựa; ngăn ngừa việc xả rác thải nhựa từ các nguồn thải trên đất liền và các hoạt động trên biển; kiểm soát rác thải nhựa từ nguồn nhằm giảm thiểu tác động xấu của rác thải nhựa đến môi trường, hệ sinh thái và sức khỏe con người.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong xử lý rác thải nhựa; phát hiện, khuyến khích, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến kinh nghiệm hay, mô hình, cách làm sáng tạo trong thực hiện quản lý rác thải nhựa.

**2. Yêu cầu**

- Cụ thể hoá các nội dung để thực hiện Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân nhằm triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030.

- Thực hiện các nội dung quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng phù hợp với Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 05/01/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về Quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch bảo vệ môi trường của thành phố.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp của Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04/12/2019.

### **2. Mục tiêu cụ thể:**

Tổ chức thực hiện đảm bảo đạt mục tiêu theo các mục tiêu của Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04/12/2019. Cụ thể:

#### **a) Đến năm 2025**

- Giảm thiểu 50% rác thải nhựa trên biển; 50% ngư cụ khai thác thủy sản bị mất hoặc bị vứt bỏ được thu gom; 80% các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ du lịch khác ven biển trên địa bàn thành phố không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy; bảo đảm tối thiểu một năm hai lần phát động tổ chức chiến dịch thu gom, làm sạch các bãi tắm ven biển trên địa bàn thành phố; 100 % các khu bảo tồn biển trên địa bàn thành phố không còn rác thải nhựa.

- Thực hiện việc quan trắc hằng năm và định kỳ 5 năm một lần đánh giá hiện trạng rác thải nhựa đại dương tại một số cửa sông thuộc phạm vi quản lý của thành phố và tại các khu vực ven biển, đảo có tiềm năng phát triển du lịch thuộc huyện Cát Hải và Bạch Long Vĩ; Khu vực bãi biển Đồ sơn thuộc quận Đồ Sơn.

#### **b) Đến năm 2030**

- Giảm thiểu 75% rác thải nhựa trên biển; 100% ngư cụ khai thác thủy sản bị mất hoặc bị vứt bỏ được thu gom, chấm dứt việc thải bỏ ngư cụ trực tiếp xuống biển; 100% các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ du lịch khác ven biển trên địa bàn thành phố không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy; 100% các khu bảo tồn biển trên địa bàn thành phố không còn rác thải nhựa.

- Mở rộng quan trắc hằng năm và định kỳ 5 năm một lần đánh giá hiện trạng rác thải nhựa trên biển tại một số cửa sông thuộc phạm vi quản lý của

thành phố và tại các khu vực ven biển, đảo có tiềm năng phát triển du lịch thuộc quận Đồ Sơn, huyện Cát Hải và Bạch Long Vĩ.

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN:**

#### **1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, ứng xử với các sản phẩm nhựa và rác thải nhựa đại dương.**

- Xây dựng và thực hiện các chương trình truyền thông, đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ hội viên các tổ chức đoàn thể, cơ sở sản xuất kinh doanh, học sinh, sinh viên, nhân dân thành phố về tác hại của các sản phẩm sử dụng một lần có nguồn gốc từ nhựa, túi ni lông khó phân hủy đối với biển và đại dương, các hệ sinh thái, môi trường và sức khỏe con người; các chương trình thu gom, xử lý rác thải nhựa; cách thức, ý nghĩa của việc phân loại chất thải tại nguồn, thay đổi thói quen sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy, tăng cường sản xuất, sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tốt, các sáng kiến có giá trị, đồng thời triển khai nhân rộng mô hình tốt trong phong trào thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý chất thải, rác thải nhựa ở khu vực ven biển, trên biển. Thông tin cụ thể, chính xác đối với những trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, nhất là các trường hợp vứt, đổ chất thải, rác thải nhựa không đúng nơi quy định, gây ô nhiễm môi trường.

- Đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thay đổi thói quen sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy và hành vi xả rác thải, rác thải nhựa ra môi trường đối với cộng đồng cư dân ven biển, ngư dân, thủy thủ, khách du lịch và các tổ chức, doanh nghiệp; Nâng cao năng lực, kinh nghiệm quản lý chất thải, rác thải nhựa cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, tập huấn cho cán bộ làm công tác tuyên truyền đặc biệt ở các địa phương có biển.

- Tuyên truyền, kêu gọi các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình tăng cường tái chế, tái sử dụng chất thải nhựa, giảm thiểu sử dụng nhựa và túi ni lông, thay thế bằng sản phẩm thân thiện với môi trường; khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất túi ni lông khó phân hủy chuyển sang sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường thúc đẩy xây dựng nền kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh.

#### **2. Thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải, rác thải nhựa từ các hoạt động ở khu vực ven biển và trên biển.**

- Giao nhiệm vụ cho các lực lượng chuyên trách thực hiện dọn vệ sinh môi trường biển, thu gom rác thải nhựa. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào, chiến dịch thu gom rác thải nhựa, làm sạch bãi biển quy mô cấp thành phố, quận, huyện và cộng đồng dân cư ven biển tối thiểu một năm hai lần; Bố trí các thiết bị lưu chứa và các điểm tập kết chất thải, rác thải nhựa phù hợp, an toàn, thuận lợi, bảo đảm mỹ quan và vệ sinh môi trường.

- Huy động sự tham gia của người dân trong thu gom, thống kê, phân loại rác thải nhựa đại dương và phối hợp xây dựng cơ sở thông tin, dữ liệu về rác thải nhựa đại dương thống nhất, phù hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn thải.

- Ban hành cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ và khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, tái chế, tái sử dụng chất thải nhựa ở các lưu vực sông, khu vực các hệ sinh thái ven biển, rừng ngập mặn, các bãi tắm, vùng nước ven biển.

### **3. Kiểm soát rác thải nhựa từ nguồn:**

- Điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải nhựa phát sinh từ đất liền và từ các hoạt động trên biển, hải đảo; thực hiện tốt mô hình phân loại chất thải, rác thải nhựa tại nguồn; xây dựng, hoàn thiện hệ thống thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải nhựa tại các khu công nghiệp, đô thị, khu du lịch, khu dân cư tập trung ven biển, ven sông, cảng biển theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Lòng ghép thực hiện việc điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải nhựa từ đất liền, từ các hoạt động trên biển và hải đảo với các giải pháp quản lý tổng hợp chất thải rắn, biện pháp quản lý tổng hợp lưu vực sông, các đô thị ven biển, cửa sông; tăng cường kiểm soát, quản lý việc xả thải vào nguồn nước và có biện pháp xử lý vi nhựa từ nước thải khu đô thị và khu công nghiệp, nhất là tại vùng ven biển, cửa sông, vùng biển ven bờ.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về thu gom và xử lý chất thải nhựa phát sinh từ các hoạt động kinh tế biển, bao gồm: Du lịch và dịch vụ biển, kinh tế hàng hải, khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển, nuôi trồng và khai thác thủy sản, năng lượng biển, đặc biệt tại các đảo có tiềm năng phát triển du lịch, dịch vụ biển và đa dạng sinh học cao thuộc huyện Cát Hải và Bạch Long Vĩ, khu vực bãi biển Đồ Sơn thuộc quận Đồ Sơn và cộng đồng dân cư ven biển.

- Ngăn ngừa, giảm thiểu việc xả chất thải trên biển, thải bỏ, làm mất ngư cụ khai thác thủy sản trên biển đi đôi với thực hiện nghiêm các chế tài, công cụ xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý thường xuyên và đột xuất các trường hợp vi phạm về xả chất thải trên biển.

- Xây dựng thí điểm mô hình quản lý, giảm thiểu tiến tới không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy tại một số điểm tham quan, du lịch, khu di tích lịch sử, khu dân cư ven biển.

### **4. Hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển, chuyển giao công nghệ về xử lý rác thải nhựa đại dương:**

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tham gia có trách nhiệm cùng cộng đồng quốc tế giải quyết vấn đề chất thải nhựa đại dương; Đẩy mạnh nghiên cứu, trao đổi chuyên sâu, chia sẻ thông tin,

dữ liệu với các quốc gia và vùng lãnh thổ trong khu vực, trên thế giới về rác thải nhựa đại dương.

- Phối hợp với các địa phương có biển trong khu vực lân cận triển khai thực hiện kiểm soát, quản lý rác thải nhựa đại dương.

- Huy động nguồn lực quốc tế trong hỗ trợ kỹ thuật, đầu tư kiểm soát rác thải nhựa đại dương; tiếp nhận các mô hình quản lý, công nghệ sản xuất các sản phẩm thay thế, tái chế chất thải nhựa và chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh.

- Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, kỹ thuật trong xử lý và giảm thiểu rác thải nhựa đại dương; khuyến khích nghiên cứu, phát triển hệ thống thu gom và xử lý rác thải nhựa đại dương trên cơ sở phù hợp với điều kiện và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Xây dựng và thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu về rác thải nhựa đại dương; đánh giá các nguy cơ, rủi ro ô nhiễm và các tác động của rác thải nhựa, đặc biệt là vi nhựa đối với biển và đại dương, các hệ sinh thái ven biển, biển, đảo, môi trường và sức khỏe con người.

- Xây dựng kế hoạch quan trắc, giám sát rác thải nhựa đại dương thuộc phạm vi được giao quản lý.

#### **5. Điều tra, khảo sát, rà soát, nghiên cứu, xây dựng cơ chế quản lý rác thải nhựa đại dương đảm bảo đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.**

- Nghiên cứu và triển khai có hiệu quả các giải pháp huy động các nguồn lực đặc biệt là nguồn lực xã hội hóa để xây dựng, kiện toàn cơ sở vật chất cho bảo vệ môi trường, quản lý tổng hợp rác thải nhựa. Tăng cường nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ dự báo, cảnh báo các nguy cơ ô nhiễm do rác thải nhựa.

- Xây dựng cơ chế, quy chế, quy định, hương ước, quy ước về quản lý rác thải nhựa đồng bộ, thống nhất từ cấp thành phố đến cấp xã/phường/thị trấn.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố giao:

##### **1. Các Sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận, huyện:**

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch của đơn vị mình triển khai thực hiện Kế hoạch hành động về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn thành phố, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp) trước ngày 01/5/2020, bố trí kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

b) Yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan nhà nước của thành phố:

- Không sử dụng nước uống đóng chai nhựa (có thể tích 330 ml-500ml) trong công sở và khi tổ chức các hội nghị, hội thảo, chuyên sang sử dụng các bình nước thể tích lớn (>20 lít) hoặc sử dụng các vật dụng chứa đựng sử dụng nhiều lần, vật liệu thân thiện với môi trường.

- Không sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần, túi ni lông khó phân hủy trong tất cả các hoạt động sinh hoạt hàng ngày tại cơ quan đơn vị và vận động người thân cùng thực hiện.

- Tổ chức thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; sử dụng túi tự hủy, túi thân thiện với môi trường có nhận biết phù hợp về phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn để chứa rác tại cơ quan, đơn vị.

c) Hàng năm tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch tại cơ quan, đơn vị, địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp) trước ngày 20/12.

## **2. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

- Là đơn vị đầu mối đôn đốc, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch của các Sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức đoàn thể, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện trước ngày 30/12 hàng năm.

- Biên soạn, xây dựng các tài liệu truyền thông gửi đến các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị để in ấn phục vụ công tác tuyên truyền; tối thiểu một năm hai lần tổ chức các chương trình phát động thu gom, xử lý rác thải nhựa đại dương, làm sạch bãi biển.

- Đưa nội dung tuyên truyền về tác hại của rác thải nhựa, túi ni lông khó phân hủy vào chương trình truyền thông về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu hàng năm.

- Tổ chức cho các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn thành phố ký bản cam kết hành động hưởng ứng phong trào chống rác thải nhựa với các nội dung cụ thể, thiết thực.

- Nghiên cứu phát triển hạ tầng, dịch vụ thu gom, tái chế rác thải nhựa (bao gồm túi ni lông các loại) trên địa bàn thành phố.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động thu gom, xử lý chất thải nhựa và túi ni lông khó phân hủy; phối hợp với Cục Hải quan thành phố quản lý chặt chẽ hoạt động nhập khẩu phế liệu nhựa theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố các cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động thu gom, tái chế

rác thải nhựa, sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc kiến nghị Bộ, ngành theo quy định.

- Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện quan trắc tài nguyên và môi trường, định kỳ đánh giá hiện trạng rác thải nhựa đại dương tại một số cửa sông chính, khu vực ven biển, đảo có tiềm năng phát triển du lịch.

- Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, nghiên cứu, xây dựng cơ chế quản lý rác thải nhựa đại dương.

- Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố biểu dương và khen thưởng các cá nhân, tập thể, tổ chức và doanh nghiệp có đóng góp hiệu quả, thiết thực trong phong trào chống rác thải nhựa, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

### **3. Sở Công Thương:**

- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung thuộc kế hoạch đến các doanh nghiệp, trung tâm thương mại, hệ thống siêu thị, chợ, cửa hàng tiện lợi, nhà sách... Vận động các đơn vị có kế hoạch giảm dần việc kinh doanh, phân phối, sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy chuyển sang kinh doanh, phân phối, sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất chính sách hỗ trợ sản xuất, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm, bao bì, túi xách thân thiện với môi trường thay thế các sản phẩm được làm từ nhựa và túi ni lông khó phân hủy.

- Xem xét, đề xuất loại hình dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường vào danh mục các dự án khuyến khích đầu tư và đưa các loại hình dự án đầu tư sản xuất bao bì nhựa, túi ni lông khó phân hủy vào danh mục các dự án đầu tư có điều kiện.

### **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan kiểm soát chặt chẽ rác thải nhựa phát sinh tại các khu bảo tồn biển và cộng đồng ngư dân ven biển.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền các tổ chức, cá nhân về việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải nhựa từ bao bì gói thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, thủy sản sau sử dụng.

### **5. Sở Xây dựng:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các hoạt động thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, xây dựng đảm bảo thu hồi được các sản phẩm nhựa, túi ni lông thải bỏ để phục vụ tái chế, xử lý.

### **6. Sở Giao thông vận tải:**

Chỉ đạo Ban quản lý các bến xe, tàu... trên địa bàn thành phố tuyên truyền nội dung của kế hoạch; hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy nhằm tuyên truyền việc hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy và các sản phẩm nhựa dùng một lần.

### **7. Sở Du lịch:**

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp du lịch dịch vụ trên địa bàn thành phố xây dựng phương án hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy trong các sự kiện, thăm quan, du lịch.

- Chỉ đạo việc lắp đặt các tấm pano có nội dung tuyên truyền về tác hại của rác thải nhựa trong các khu du lịch, khuyến khích các hình thức sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường tại các khu du lịch, nhà hàng, khách sạn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có biển xây dựng và thực hiện thí điểm mô hình quản lý, giảm thiểu tiến tới không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy tại một số khu du lịch ven biển, đảo trên địa bàn thành phố.

### **8. Sở Y tế:**

Lồng ghép tuyên truyền về hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy tại các cơ sở y tế, nhà thuốc... trong hoạt động bảo vệ môi trường của ngành

### **9. Sở Thông tin và Truyền thông:**

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, Cổng Thông tin điện tử thành phố, hệ thống thông tin cơ sở xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền về tác hại của rác thải nhựa, túi ni lông khó phân hủy đối với biển và đại dương, các hệ sinh thái và sức khỏe con người; các chương trình thu gom, xử lý rác thải nhựa đại dương; trách nhiệm của các doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng dân cư trong việc ngăn ngừa, giảm thiểu, xử lý rác thải nhựa đại dương. Tuyên truyền kịp thời các điển hình tiên tiến trong phong trào giảm thiểu rác thải nhựa đại dương.

### **10. Sở Khoa học và Công nghệ:**

Ưu tiên các đề tài, dự án ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ trong hoạt động quản lý rác thải nhựa đại dương và hoạt động sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.

### **11. Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Đưa nội dung tuyên truyền về tác hại của rác thải nhựa đến môi trường, hệ sinh thái biển và đại dương, sức khỏe con người vào chương trình giáo dục truyền thông, hoạt động ngoại khóa tại các trường học.

- Chỉ đạo các trường hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trong các hoạt động của trường.



## **12. Sở Tài chính:**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách.

## **13. Sở Ngoại vụ:**

Kết nối, mở rộng hợp tác với các địa phương nước ngoài có biển và các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ tổ chức học tập, chia sẻ kinh nghiệm về quản lý rác thải nhựa đại dương, triển khai các chương trình, dự án nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, cắt giảm sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy. Kêu gọi sự ủng hộ các nguồn lực từ bên ngoài tài trợ cho công tác nghiên cứu, xây dựng, chuyển giao công nghệ về phân loại, tái chế và xử lý rác thải nhựa đại dương.

## **14. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng:**

Chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường lồng ghép tuyên truyền về nội dung quản lý rác thải nhựa trong công tác bảo vệ môi trường cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất tại các khu công nghiệp, khu kinh tế vận động các đơn vị đăng ký tham gia thực hiện cắt giảm sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy.

## **15. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:**

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền về quản lý rác thải nhựa cho các cấp, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, nhân dân địa phương.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương vận động các doanh nghiệp, nhà hàng, khách sạn, tổ chức bán lẻ, đặc biệt là tiểu thương các chợ... có kế hoạch cắt giảm kinh doanh, phân phối, sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy thay thế bằng sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, các tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức các hoạt động phân loại rác tại nguồn, dọn vệ sinh môi trường, làm sạch biển, thu gom rác thải nhựa.

## **16. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Công an thành phố, Cảnh sát biển:**

Tăng cường phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các quận, huyện kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến quản lý rác thải nhựa thuộc phạm vi quản lý.

## **17. Các tổ chức chính trị - xã hội thành phố:**

Chủ động xây dựng chương trình, nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch; tiếp tục phát huy vai trò xung kích, chủ động sáng tạo, tích cực triển khai các phong trào, hoạt động sâu rộng, tiến đến nói không với chất thải nhựa, cùng gia đình, cộng

đồng và toàn xã hội thực hiện hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách giảm thiểu rác thải nhựa đại dương.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin, chủ động đề xuất với Sở Tài nguyên và Môi trường trong trường hợp bổ sung, sửa đổi nhiệm vụ phối hợp hoặc nhiệm vụ được giao để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp./.

*(Gửi kèm danh mục các nhiệm vụ ưu tiên triển khai thực hiện Kế hoạch hành động)*

**Nơi nhận:**

- Bộ TN&MT;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- TCBHĐVN;
- Các Sở, ban, ngành;
- Các tổ chức Chính trị - Xã hội;
- UBND các quận/huyện;
- CV: MT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Chuyên**

## PHỤ LỤC

### DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUẢN LÝ RÁC THẢI NHỰA ĐẠI DƯƠNG ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 87 /KH-UBND ngày 19/ 3 /2020 của UBND thành phố)

| STT | Tên nhiệm vụ  | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì              | Cơ quan phối hợp thực hiện                                | Dự kiến kinh phí (đồng) | Nguồn kinh phí thực hiện             |
|-----|---|---------------------|------------------------------|---|-------------------------|--------------------------------------|
| 1   | Xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông; Tuyên truyền về tác hại của rác thải nhựa, túi ni lông khó phân hủy đối với môi trường, hệ sinh thái biển và đại dương, sức khỏe con người; Tổ chức dọn vệ sinh môi trường, thu gom, phân loại, xử lý rác thải nhựa đại dương; Tổ chức ký cam kết với các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố hành động giảm thiểu rác thải nhựa. Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương khen thưởng các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố có thành tích tốt trong việc thực hiện Kế hoạch quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 | Hàng năm            | Sở Tài nguyên và Môi trường  | Các Sở/ban/ngành, tổ chức đoàn thể, UBND các quận/huyện   | 300 triệu/năm           | Chương trình sự nghiệp BVMT hàng năm |
| 2   | Đưa nội dung giáo dục về tác hại của rác thải nhựa, túi ni lông khó phân hủy đối với môi trường, hệ sinh thái biển và đại dương, sức khỏe con người và hướng dẫn phân loại rác thải tại nguồn vào chương trình giảng dạy ở các cấp học theo hình thức, nội dung phù hợp   | Hàng năm            | Sở Giáo dục và Đào tạo       | Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và truyền thông |                         | Ngân sách thành phố                  |
| 3   | Xuất bản, in ấn tài liệu tuyên truyền; tổ chức hội nghị tập huấn đào tạo kiến thức cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền; Xây dựng chương trình phát thanh, chuyên trang, chuyên mục về thực hiện kế hoạch quản lý rác thải nhựa đại dương để tuyên truyền trên đài phát thanh các quận/huyện,   | Hàng năm            | Sở Thông tin và truyền thông | Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan       | 500 triệu/năm           | Ngân sách thành phố                  |

|   |   |           |                                |   |  |                              |
|---|---|-----------|--------------------------------|---|--|------------------------------|
|   | báo Hải Phòng, báo An ninh Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử thành phố.   |           |                                |   |  |                              |
| 4 | Vận động, ký cam kết với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn các quận/huyện cắt giảm sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy thay thế bằng sản phẩm thân thiện với môi trường  | 2020-2022 | Ủy ban nhân dân các quận/huyện | Sở Tài nguyên và Môi trường   |  | Ngân sách của các quận/huyện |
| 5 | Điều tra, khảo sát thu thập về hiện trạng sử dụng sản phẩm nhựa, túi ni lông khó phân hủy và nhu cầu sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp... trên địa bàn thành phố.   | 2020-2022 | Sở Tài nguyên và Môi trường    | Các Sở/ban/ngành, tổ chức đoàn thể, UBND các quận/huyện                   | 4 tỷ   | Ngân sách thành phố          |
| 6 | Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách, hỗ trợ và ưu đãi đối với các doanh nghiệp có hoạt động thu gom, tái chế, xử lý rác thải nhựa và túi ni lông; các doanh nghiệp sản xuất bao bì thân thiện với môi trường đặc biệt là doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ sản xuất bao bì tiêu dùng từ nhựa khó phân hủy sang chất liệu khác thân thiện với môi trường   | 2020-2022 | Sở Tài nguyên và Môi trường    | Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan đơn vị có liên quan |  | Ngân sách thành phố          |
| 7 | Định kỳ 05 năm/lần thực hiện điều tra thống kê, phân loại các nguồn thải nhựa phát sinh từ đất liền và các hoạt động trên biển; Đánh giá hiện trạng rác thải nhựa đại dương; Đánh giá các nguy cơ, rủi ro ô nhiễm đến môi trường, hệ sinh thái tại một số cửa sông chính, khu vực ven biển, đảo có tiềm năng phát triển du lịch. Đề xuất cơ chế, chính sách quản lý, biện pháp xử lý rác thải nhựa đại dương phù hợp. | 2020-2030 | Sở Tài nguyên và Môi trường    | Các Sở/ban/ngành, tổ chức đoàn thể, UBND các quận/huyện                   | 9 tỷ (cho 3 lần đánh giá vào các năm 2020, 2025, 2030) | Ngân sách thành phố          |
| 8 | Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về thu gom và xử lý rác thải nhựa phát sinh từ các hoạt động kinh tế biển, hoạt động nhập khẩu phế liệu nhựa theo quy định của pháp luật.  | Hàng năm  | Sở Tài nguyên và Môi trường    | Các Sở/ban/ngành, tổ chức đoàn thể, UBND các quận/huyện                   |  |                              |